

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ

Quỹ đầu tư Cân Bằng Bản Việt ("VCAMBF") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc, tạo một nguồn thu nhập định kỳ bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ VCAMBF tuân thủ theo Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp, Điều lệ và Bản cáo bạch của Quỹ.

2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 30/06/2023, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ tăng 6,74% so với giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/03/2023.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ:

- Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng và cân bằng bao gồm cổ phiếu (bao gồm cả là cổ phiếu niêm yết và cổ phiếu chưa niêm yết) của các công ty hoạt động tại Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng trong các lĩnh vực, ngành nghề không hạn chế và phù hợp với các quy định đầu tư và các tài sản có thu nhập cố định bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, hoặc trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết.
- Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi tùy theo nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu tư.
- Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ tài sản sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng cơ hội đầu tư cụ thể thông qua việc đánh giá và phân tích tiềm năng của từng cơ hội đầu tư.

4. **Phân loại Quỹ:** Quỹ VCAMBF là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.

5. **Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ:** Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.



6. **Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao):** Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.
7. **Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ:** 15/05/2014
8. **Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo** (Tại ngày 30/06/2023):
- Giá trị tài sản ròng: 87.040.277.632 Đồng Việt Nam
 - Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 5.717.623,73 Chứng chỉ Quỹ
9. **Chỉ số tham chiếu của Quỹ:** Quỹ không có chỉ số tham chiếu.
10. **Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ**
- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
 - Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà Đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà Đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
 - Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu tư.
11. **Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ**
- Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị Chứng chỉ quỹ Quỹ lũy kế đến thời điểm báo cáo là 3.500 Đồng/Chứng chỉ Quỹ.

II. Số liệu hoạt động

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	30/06/2023 (%)	30/06/2022 (%)	30/06/2021 (%)
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	69,81	61,87	75,60
2. Tài sản khác	30,19	38,13	24,40
Cộng	100,00	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo)

Chỉ tiêu	30/06/2023	30/06/2022	30/06/2021
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	87.040.277.632	102.655.028.433	103.482.821.810
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	5.717.623,73	7.016.206,98	6.679.793,63
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	15.223,16	14.631,13	15.491,92

2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	15.245,36	16.933,07	15.491,92
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	14.197,65	14.562,58	13.849,03
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	N/A	N/A	N/A
2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	4,05%	-5,56%	40,37%
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	20,56%	61,81%	-115,32%
2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%) / 1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	-16,52%	-67,37%	155,68%
2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A
2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)	N/A	N/A	N/A
2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)	2,27%	1,99%	2,14%
2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	0,70	1,09	0,55

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

3. Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
- 1 năm	4,05%	4,05%
- 3 năm	37,93%	72,39%
- Từ khi thành lập	52,23%	93,13%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

4. Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	30/06/2023	30/06/2022	30/06/2021
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 01 đơn vị CCQ	4,05%	-5,56%	40,37%

* Ghi chú: Các tỷ lệ tăng trưởng CCQ tính theo NAV/CCQ sau khi đã phân phối lợi tức

III. Mô tả thị trường trong kỳ

1. Môi trường đầu tư Quý 2/2023

GDP Quý 2 tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng

- GDP Quý 2/2023 ước tính tăng 4,14% YoY, chỉ cao hơn tốc độ tăng 0,34% của Quý 2/2020 trong giai đoạn 2011-2023.

Ngành dịch vụ vẫn là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế khi tăng 6,11% YoY. Trong khi đó, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 2,50% YoY trong Quý 2/2023, nhờ đầu tư công tăng mạnh và chính sách tiền tệ trong nước đảo chiều. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,25% YoY, đóng góp 8,53% vào tăng trưởng chung của GDP.

- CPI Việt Nam tăng 0,27% MoM và 3,29% YoY trong 6 tháng, khi giá thực phẩm tăng, giá điện sinh hoạt tăng.

Lạm phát cơ bản 6T/2023 tăng 4,74% YoY, cao hơn mức CPI bình quân chung. Bình quân giá xăng dầu trong nước 6T/2023 giảm 18,27% YoY, giá Gas giảm 9,99% YoY làm kiềm hãm tốc độ tăng của CPI.

Xuất, nhập khẩu phục hồi chậm

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu 6T/2023 ước đạt 316,65 tỷ USD, giảm 15,2 %YoY do nhu cầu suy yếu ở các thị trường chính. Mặc dù xuất khẩu 6 tháng đầu năm giảm 12,1% YoY nhưng cán cân thương mại vẫn thặng dư 12,25 tỷ USD.

Dòng vốn FDI đăng ký trong Quý 2/2023 cải thiện hơn cùng kỳ 2022

- Trong 6 tháng đầu năm, Việt Nam đã thu hút gần 13,43 tỷ USD vốn FDI, giảm 4,3% YoY. Tuy nhiên, vốn FDI giải ngân trong tháng 6 đạt khoảng 2,37 tỷ USD, tăng 32% MoM sau khi giảm liên tục trong 5 tháng đầu năm và phần lớn vẫn tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo; nâng tổng số vốn FDI giải ngân 6 tháng đầu năm lên 10 tỷ USD, tăng nhẹ 0,5% so với cùng kỳ.

2. Thị trường chứng khoán 6 tháng đầu năm 2023

- VNindex đã có đà phục hồi ấn tượng trong 6 tháng đầu năm 2023, với nhiều thông tin vĩ mô tích cực. Vnindex kết thúc Quý 2/2023 ở 1.120 điểm, tương ứng tăng 5,22% trong Quý 2, mức tăng khá tốt với thanh khoản cải thiện sau giai đoạn tích lũy kéo dài. Giá trị cổ phiếu bình quân đạt 13.517 tỷ đồng với khối lượng giao dịch bình quân đạt hơn 747,63 triệu cổ phiếu; tương ứng giảm lần lượt 26,89% về khối lượng và 21% về giá trị so với cùng kỳ năm 2022.
- Tính riêng trên HOSE, 6 tháng đầu năm 2023, thanh khoản trung bình đạt 11.433,7 tỷ đồng, giảm 48.46% so với cùng kỳ 2022 nhưng đã có cải thiện đáng kể từ đầu quý 2/2023. Đặc biệt, mức thanh khoản trong giai đoạn tháng 4 và tháng 5/2023 tăng lên trung bình xấp xỉ 20% so với 3 tháng đầu năm và chứng kiến phiên giao dịch trên 20.000 tỷ đồng trong tháng 6.

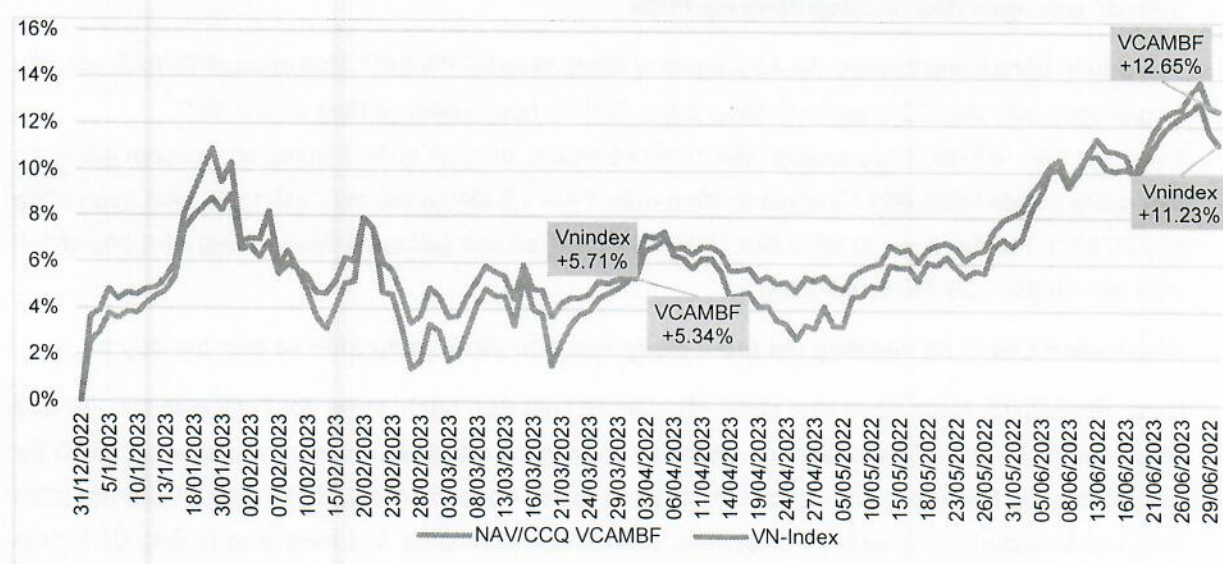
- Xét về diễn biến giá từ đầu năm 2023, Dịch vụ tài chính (+42,8% so với đầu năm), Thép (+37% so với đầu năm), và Xây dựng (+26,5% so với đầu năm) là những ngành tăng tốt nhất. Mặt khác, các ngành Du lịch & giải trí (âm 7,1% so với đầu năm), Đồ uống (âm 4,2% so với đầu năm), Sản xuất thực phẩm (âm 4,0% so với đầu năm), và Cung cấp nước & khí đốt (âm 4,0% so với đầu năm) là những ngành có hiệu suất kém nhất trong 6 tháng.
- Trái ngược với mức mua ròng hơn 7 nghìn tỷ đồng trong Quý 1/2023, khối ngoại chuyển sang bán ròng hơn 6,3 nghìn tỷ đồng trong Quý 2/2023.

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	-16,52%	-30,35%	105,35%
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	20,56%	68,28%	-53,12%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	4,05%	37,93%	52,23%
Tăng trưởng hàng năm(%)/1 đơn vị CCQ	4,05%	72,39%	93,13%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	N/A	N/A	N/A
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	N/A	N/A	N/A

- Biểu đồ tăng trưởng của chứng chỉ quỹ từ đầu năm tới ngày 30/06/2023



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	30/06/2023	31/03/2023	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3=((1)-(2))/(2)$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	87.040.277.632	81.546.128.206	6,74%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	15,223.16	14,235.41	6,94%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 30/06/2023)

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	181	118.635,01	2,07%
Từ 5.000 - 10.000	14	110.191,85	1,93%
Từ 10.000 đến 50.000	9	142.297,91	2,49%
Từ 50.000 đến 500.000	3	570.965,52	9,99%
Trên 500.000	1	4.775.533,44	83,52%
Tổng cộng	208	5.717.623,73	100%

V. Thông tin về triển vọng thị trường trong 6 tháng cuối năm

Triển vọng thị trường Quý 3/2023

Tiến độ giải ngân đầu tư công đang cải thiện

- Vốn đầu tư công trong tháng 6 đạt 43,4 nghìn tỷ đồng, tăng 29,1% YoY. Tính chung 6T/2023, vốn đầu tư giải ngân ước đạt 232,2 nghìn tỷ đồng, bằng 33% kế hoạch năm và tăng 20,5% YoY.
- Theo tính toán, để đạt được từ 95% đến 100% kế hoạch, thì bình quân 7 tháng còn lại phải giải ngân mỗi tháng ít nhất từ 65 đến 70 nghìn tỷ đồng (gấp 1,4 – 1,5 lần so với mức giải ngân bình quân trong quý 2/2023). Khi đạt được từ 95% đến 100% kế hoạch, số vốn giải ngân đầu tư công năm nay có thể tăng đến 18,8% – 25,1% so với cùng kỳ.

Chính sách tiền tệ đã nói lòng lần thứ 4 trong nửa đầu 2023 và dự kiến sẽ tiếp tục duy trì

- Ngày 19/06/2023, Ngân hàng Nhà nước cắt giảm lãi suất điều hành, trong đó: 1) lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước đối với tổ chức tín dụng giảm 50bps (5%/năm); 2) lãi suất tái cấp vốn giảm 50bps (4,5%/năm); 3) lãi suất tái chiết khấu giảm 50bps (3%/năm). Với mức tăng trưởng GDP thấp hơn kỳ vọng, mặt bằng lãi suất này dự kiến sẽ được duy trì trong nửa sau của năm 2023 để hỗ trợ nền kinh tế.

- Chỉ số DXY tăng mạnh trong tháng 6/2023 và có thể gây thêm áp lực lên tỷ giá VND. Cuối ngày 03/07/2023, tỷ giá VND/USD đồng loạt tăng ở các Ngân hàng lên cao nhất 23.850 đồng/USD. Rủi ro tỷ giá tăng có thể cản trở quá trình nói lỏng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, qua đó làm chậm đà phục hồi của nền kinh tế Việt Nam trong các quý còn lại của năm 2023.

Áp lực đáo hạn trái phiếu doanh nghiệp

- Tính đến thời điểm đầu tháng 6/2023, tổng giá trị trái phiếu đến hạn trong phần còn lại của năm 2023 là 195.090 tỉ đồng, trong đó, gần 101 nghìn tỉ đồng đến từ nhóm Bất động sản, theo sau là nhóm Ngân hàng với 31.661 tỉ đồng.
- Tính tới ngày 31/05/2023, có 16 doanh nghiệp chậm thanh toán lãi, gốc trái phiếu, thanh toán mua lại trước hạn và 19 doanh nghiệp công bố đã đạt được thỏa thuận thay đổi điều kiện, điều khoản trái phiếu trong tháng 5. Ngoài ra, trong tháng 5, các doanh nghiệp đã thực hiện mua lại 22,789 tỷ đồng, tăng 73% YoY.

Kế hoạch hoạt động Quý 3/2023

- Duy trì tỷ lệ giải ngân cổ phiếu ở mức trung bình trên cơ sở đánh giá Vnindex đã đi vào vùng định giá hợp lý và được hỗ trợ bởi chính sách nói lỏng tiền tệ. Chính sách này có khả năng được tiếp tục duy trì, tuy nhiên mức độ nói lỏng thêm sẽ hạn chế hơn nửa đầu 2023;
- Hiện thực hóa lợi nhuận đối với nhóm cổ phiếu đã đạt được giá mục tiêu và phản ánh triển vọng tăng trưởng;
- Đầu tư công được xác định vẫn sẽ là động lực chính; đồng thời xem xét cơ hội đầu tư đối với các nhóm ngành liên quan đến xuất nhập khẩu khi phát đi các tín hiệu phục hồi.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên Hội Đồng Quản Trị	- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ	Ông Phố hiện là Tổng Giám Đốc của VCAM. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.

Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám Đốc Quỹ	- Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh - Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton, UK	Gia nhập VCAM từ năm 2017. bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank, Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.
--------------------------	--------------	--	--

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Trần Phát Minh	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	- Cử nhân ngành Tài chính kế toán doanh nghiệp trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	Ông Trần Phát Minh có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng. Ông đã đảm nhận những chức vụ Kế toán trưởng và Phó Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Chứng khoán Phương Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998.
Ông Huỳnh Richard Lê Minh	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Cử nhân Thương mại của Đại học Curtin University of Western Australia - Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Úc (Australian CPA)	Ông Huỳnh Richard Lê Minh có kinh nghiệm lâu năm trong ngành kiểm toán và quản trị chuyên nghiệp. Ông từng giữ chức vụ Giám đốc PriceWaterhouseCoopers Việt Nam và Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phương	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng. Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva). Thụỵ Sĩ.	Bà Nguyễn Thanh Phương là thành viên sáng lập của VCAM và VCSC. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và VCSC kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định). Bà Phương được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị, Bà Phương chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường. Bà Phương từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ, một trong những Nhà Đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, Bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding, một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, Ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002 Ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế, Đại Học Quốc Gia Tp HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV. Ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)	Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital, nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty. Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và Australia) và Dutch Lady Vietnam, nơi ông lần

			lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management – Hoa Kỳ	Ông Bảo hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV), chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, Ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam. Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, Ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam. Ông Henry giữ chức vụ điều hành của Tập đoàn VC, Công ty cổ phần Vật Giá, Công ty cổ phần Truyền thông trực tuyến VTC, Tập đoàn Công nghệ Vega, VinaPay và Công ty cổ phần Truyền thông Mặt Trời Vàng.
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Khoa học Máy tính và ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ	Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ Tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006-2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn, cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 17 tháng 07 năm 2023



TRƯƠNG THỊ THANH NGỌC